

Số: 4520/BGDĐT-VP

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH TÂY NINH
- V/v trả lời kiến nghị của cử tri
TỈNH TÂY NINH kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIII

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2015

ĐẾN Số:
Ngày 07/9/.....

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh

Chuyển: Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Tây Ninh do Ban Dân nguyện chuyển đến tại văn bản số 208/BDN ngày 26 tháng 6 năm 2015.

Nội dung kiến nghị:

Nghị quyết về Đề án đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được Quốc hội thông qua ngày 28/11/2014, nhưng đến năm 2018 mới thực hiện là quá chậm, cử tri kiến nghị nên thực hiện ngay vì tình trạng đổi mới phương pháp giảng dạy cho học sinh hiện nay là hết sức cần thiết (Câu 39).

Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời như sau:

Tiến độ thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đã được nêu tại Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông yêu cầu: “Từ năm học 2018 - 2019, bắt đầu triển khai áp dụng CT GDPT và SGK mới theo hình thức cuốn chiếu đối với mỗi cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.”

Như vậy, lộ trình triển khai áp dụng CT, SGK mới như sau:

Năm học 2018 – 2019: Lớp 1, lớp 6 và lớp 10;

Năm học 2019 – 2020: Lớp 2, lớp 7 và lớp 11;

Năm học 2020 – 2021: Lớp 3, lớp 8 và lớp 12;

Năm học 2021 – 2022: Lớp 4, lớp 9;

Năm học 2022 – 2023: Lớp 5.

Đối với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, từ năm học 2011-2012 trở lại đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã và đang triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông:

Chủ động rà soát, điều chỉnh nội dung chương trình giáo dục phổ thông theo hướng giảm tải; giao quyền chủ động và hướng dẫn nhà trường, giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục một cách linh hoạt, phù hợp với thực tiễn địa phương.

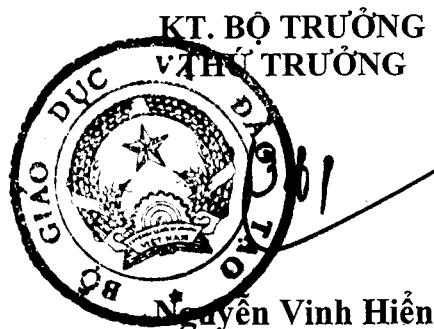
Tiếp tục triển khai các hình thức và phương pháp dạy học mới: Xây dựng các chủ đề tích hợp, liên môn; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống; Tổ chức tốt Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học (VSEF) và cử học sinh tham dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế (Intel ISEF); giáo dục thông qua di sản; thí điểm mô hình dạy học gắn với sản xuất, kinh doanh và bảo vệ môi trường tại địa phương đã đem lại những kết quả tích cực, có tác dụng gắn kết nhà trường, gia đình và doanh nghiệp trong hoạt động giáo dục, đồng thời góp phần phân luồng học sinh sau

trung học cơ sở và trung học phổ thông¹; Phương pháp “Bàn tay nặn bột”², mô hình trường học mới Việt Nam với định hướng lấy học sinh làm trung tâm ở tiểu học³ và thực nghiệm mô hình ở cấp THCS, dạy học tiếng Việt lớp 1 Công nghệ giáo dục⁴, tiếp tục triển khai Dự án “Hỗ trợ giáo dục Mĩ thuật cấp Tiểu học”, tăng cường tổ chức lớp học 2 buổi/ngày⁵, tổ chức thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học⁶ và thi dạy học theo chủ đề tích hợp dành cho giáo viên trung học. Các giải pháp nêu trên vừa có ý nghĩa trực tiếp nâng cao chất lượng giáo dục, vừa có ý nghĩa thực nghiệm các vấn đề mới, các vấn đề khó của chương trình giáo dục phổ thông mới, góp phần từng bước chuẩn bị cho giáo viên thích ứng với chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông triển khai từ năm học 2018-2019⁷.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện thuộc UBND;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- BT, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Ủy ban VHGD-TNTNND của QH;
- Vụ Tổng hợp, VPQH;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Bộ phận TTCTSGK;
- Lưu: VT, TH.



¹ Dạy học gắn với sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè, mía đường tại Tuyên Quang; dạy học gắn với sinh thái ở Lào Cai; dạy học gắn với làng nghề truyền thống, dạy học gắn với Bảo tàng Tài nguyên rừng ở Hà Nội;...

² Triển khai dạy học theo PP-BTNB tại 100% các trường tiểu học. Các sở quan tâm chỉ đạo, ban hành các văn bản, thành lập bộ phận chuyên môn chuyên trách, hướng dẫn về quy mô, nội dung và yêu cầu (Nghệ An, Cao Bằng, Bạc Liêu, Bình Định, Quảng Ninh, Tây Ninh,...). Tổ chức tốt các hội thảo chuyên đề, dự giờ, thao giảng rút kinh nghiệm. Hướng dẫn tập huấn mở rộng cho các đơn vị (Bình Phước, Đồng Nai, Bắc Ninh, Đà Nẵng...). Thực hiện việc xây dựng tiết dạy, tổ chức ghi hình làm tư liệu sử dụng trong sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, hội thảo (Khánh Hòa, Gia Lai, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Kon Tum, Nam Định, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ninh, Tây Ninh).

³ Triển khai cho 1447 trường tiểu học của 63 tỉnh, thành phố với 438.274 học sinh. Từ năm học 2014-2015 bắt đầu triển khai thí điểm mô hình VNEN cấp trung học cơ sở của 6 tỉnh (Lào Cai, Hà Giang, Hòa Bình, Khánh Hòa, Đắk Lắk và Kon Tum). Đến năm học 2015 – 2016 có 53 tỉnh, thành phố, với 451.665 học sinh của 2.318 trường tiểu học tham gia. Các tỉnh triển khai tốt Mô hình VNEN: Lào Cai, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Kiên Giang, Hà Nội, Lạng Sơn, Lâm Đồng...

⁴ Triển khai dạy học Tiếng Việt lớp 1- Công nghệ giáo dục tại 4.670 trường của 42 tỉnh, thành phố với 413.392 học sinh lớp 1 tham gia, giúp học sinh đọc thông viết thạo, không tái mù chữ; nắm chắc luật chính tả và hệ thống cấu trúc ngữ âm của tiếng Việt. Nhiều tỉnh thực hiện tốt, tiêu biểu là Lào Cai, Lạng Sơn, Hải Phòng, Phú Thọ, Nam Định, Nghệ An, Hà Tĩnh, Đắk Nông, Long An, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Kiên Giang.

⁵ Tổng số các đơn vị thụ hưởng Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học SEQAP có 1.628 trường/284 huyện/36 tỉnh, trong đó có 668 trường thuộc xã khó khăn và đặc biệt khó khăn (chiếm 41,03%). Hỗ trợ toàn diện cho 100% số trường tiểu học trong phạm vi Chương trình chuyển đổi từ dạy học nửa ngày sang mô hình dạy học cả ngày thông qua 2 Quỹ (Phúc lợi học sinh và Giáo dục nhà trường)

⁶ Toàn quốc có 63 sở và 1 trường trực thuộc tham gia cuộc thi với tổng số 2415 bài dự thi, kết quả như sau: 176 HS đạt giải Toàn cuộc thi trong đó có 03 Nhất, 100 Nhì, 73 Ba; 1393 HS đạt giải Lĩnh vực trong đó có 84 Nhất, 181 Nhì, 393 Ba và 735 KK

⁷ Cuộc thi có 63 sở và 1 trường trực thuộc tham gia cuộc thi với tổng số 2532 bài dự thi, kết quả như sau: 150 GV đạt giải Toàn cuộc thi trong đó có 06 Nhất, 89 Nhì, 55 Ba; 1282 GV đạt giải Lĩnh vực trong đó có 55 Nhất, 159 Nhì, 379 Ba và 689 KK.